



TĂNG CƯỜNG THỰC THI LÂM LUẬT, QUẢN TRỊ RỪNG VÀ THƯƠNG MẠI LÂM SẢN (FLEGT) HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TỰ NGUYỆN (VPA)

HỎI ĐÁP VỀ FLEGT VÀ VPA
DÙNG CHO DOANH NGHIỆP

flegtvpacom

TRUNG TÂM GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN

Địa chỉ: Phòng 1502, nhà OCT3A, 74 Phạm Văn Đồng, P. Xuân Đình, Bắc Từ Liêm

Tel: 04 3562 7494 | Fax: 04 3540 1991

Email: cedhanoi@ced.edu.vn

<http://giaoducphattrien.com>

GIỚI THIỆU

DỰ ÁN “TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CƠ QUAN TRUYỀN THÔNG, HIỆP HỘI VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI FLEGT”



Hiệp định Đối tác Tự nguyện (VPA) về Thực thi Lâm luật, Quản trị Rừng và Thương mại Lâm sản (FLEGT) là một thoả thuận ràng buộc pháp lý thương mại giữa Liên minh châu Âu (EU) và một quốc gia sản xuất gỗ bên ngoài EU. Việt Nam hiện đang đàm phán VPA với EU. Mục đích của VPA/FLEGT là nhằm đảm bảo gỗ và các sản phẩm làm từ gỗ khai thác tại Việt Nam và xuất khẩu sang EU có nguồn gốc hợp pháp.

Nhằm giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam hiểu rõ để có thể đáp ứng với các yêu cầu của VPA và FLEGT, Trung tâm Giáo dục và Phát triển biên soạn cuốn hỏi đáp liên quan đến VPA và FLEGT. Tài liệu này được biên soạn và phát hành với sự hỗ trợ tài chính của chương trình EU-FAO-FLEGT. Toàn bộ nội dung do Trung tâm Giáo dục phát triển chịu trách nhiệm và không phản ánh quan điểm của EU hay FAO trong bất kỳ trường hợp nào.



PHẦN 1: CÁC THUẬT NGỮ THƯỜNG SỬ DỤNG

PHẦN 2: CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP



Môi trường



Cộng đồng

FLEGT

Thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản



Doanh nghiệp



Chính phủ



Ảnh: Pannature

PHẦN 1: CÁC THUẬT NGỮ SỬ DỤNG TRONG KHUÔN KHỔ VPA

Thuật ngữ sử dụng trong khuôn khổ VPA giữa Việt Nam và EU.

Lưu ý: thuật ngữ này sử dụng trong quá trình đàm phán, vì vậy có thể được điều chỉnh và thống nhất sau khi kết thúc đàm phán và thực thi. Xin theo dõi thông tin cập nhật tại trang: flegtvp.com.

Nguyên tắc (Principle)

Một nguyên tắc là một hợp phần chính để xác định việc tuân thủ pháp luật mô tả trong Định nghĩa gỗ hợp pháp theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

Tiêu chí (Criterion)

Tiêu chí là một mục nhỏ của một Nguyên tắc trong Định nghĩa gỗ hợp pháp, dựa vào đó người ta xác định việc tuân thủ một khía cạnh nào đó trong các văn bản pháp luật và quy định của Việt Nam được chọn phù hợp.

Bảng chứng xác minh (Verifier)

Bảng chứng xác minh là một yêu cầu cụ thể của pháp luật mà dựa vào đó, người ta có thể kiểm tra, xác thực việc thực hiện những Nguyên tắc và Tiêu chí đã đặt ra trong Định nghĩa gỗ hợp pháp.

Xác lập bằng chứng (Establishment of Verifier)

Xác lập bằng chứng là các thủ tục do các cơ quan chức năng thực hiện để chuẩn bị tài liệu hoặc hồ sơ tài liệu theo mẫu quy định để làm bằng chứng xác minh việc tuân thủ pháp luật.

Xác minh bằng chứng (Verification of Evidence)

Xác minh bằng chứng là quá trình và phương pháp mà cơ quan xác minh sử dụng để kiểm tra và xác thực việc tuân thủ pháp luật dựa trên các bằng chứng xác minh phù hợp.

Kiểm soát chuỗi cung (Supply Chain Control)

Kiểm soát chuỗi cung là sử dụng các phương pháp và bằng chứng xác minh để truy xuất nguồn gốc, khối lượng của gỗ và các sản phẩm gỗ trong toàn bộ chuỗi cung ứng từ nhập khẩu, khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu.

Truy xuất nguồn gốc (Origin traceability)

Truy xuất nguồn gốc có nghĩa tương tự như “chuỗi hành trình sản phẩm”, nghĩa là nguồn gốc của gỗ và sản phẩm gỗ có thể xác định được thông qua các hệ thống truy xuất nguồn gốc.

Chuỗi hành trình sản phẩm (Chain of custody)

Chuỗi hành trình sản phẩm là có hệ thống dẫn chứng bằng tài liệu có thể xác minh, được xác lập để truy xuất từng đơn vị gỗ hay sản phẩm gỗ từ người sử dụng cuối cùng trong suốt cả quá trình từ khâu chế biến và vận chuyển ngược trở lại khu rừng khai thác ban đầu.

Chuyến hàng (Shipment)

Chuyến hàng là một lần vận chuyển gỗ hoặc các sản phẩm gỗ đã được cấp phép FLEGT vào thị trường EU tại một thời điểm, qua một cửa khẩu duy nhất, đầu tiên, thuộc EU.

Cấp phép theo chuyến hàng (Shipment-based licensing)

Cấp phép theo chuyến hàng là một hệ thống cấp phép được cơ quan cấp phép FLEGT cấp cho từng chuyến hàng xuất khẩu sang EU.

Điểm nhập hàng (Point of entry)

Điểm nhập hàng là một cảng hay cửa khẩu mà gỗ hay sản phẩm gỗ của Việt Nam được nhập khẩu vào EU dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan hay bất kỳ cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Ảnh: Pannature



Ảnh: Pannature

Đánh giá độc lập (Independent evaluation)

Đánh giá độc lập là việc đánh giá định kỳ quá trình triển khai, độ tin cậy và hiệu quả của hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (TLAS) và hệ thống cấp phép FLEGT đối với các sản phẩm gỗ của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường EU. Đánh giá độc lập do một tổ chức độc lập tiến hành, với điều kiện tổ chức đó không tham gia trực tiếp vào quản lý rừng, chế biến gỗ, thương mại gỗ hoặc xây dựng quy định trong ngành Lâm nghiệp.

Quản lý rừng bền vững (Sustainable forest management)

Là những thực tiễn tiến hành để đáp ứng các nhu cầu về tài nguyên rừng và các giá trị hiện tại mà không làm tổn hại đến năng lực cung cấp tài nguyên rừng cho các thế hệ tương lai. Quản lý rừng bền vững bao gồm việc thực hiện đúng nội quy quản lý đất đai kết hợp với việc tái trồng rừng, quản lý, trồng, chăm sóc và khai thác cây để thu được những sản phẩm hữu ích, đi đôi với việc bảo tồn đất, không khí và chất lượng nước, môi trường sống của động vật hoang dã, của cá và cảnh quan (Hội nghị của Liên hiệp quốc về Môi trường và Phát triển, Rio De Janeiro, 1992)



Ảnh: Pannature

Chủ rừng (Forest owner/forest title holder)

Chủ rừng là các tổ chức, hộ gia đình được Nhà nước giao hoặc cho thuê rừng, đất lâm nghiệp để sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo quy định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

Hộ gia đình (Households)

Hộ gia đình bao gồm cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn ở trong nước, hộ kinh doanh, cá nhân người nước ngoài tham gia chuỗi cung ứng từ nhập khẩu, trồng rừng, khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ.

Tổ chức (Organizations)

Tổ chức là các công ty lâm nghiệp, lâm trường, ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng, hợp tác xã, doanh nghiệp chế biến và kinh doanh gỗ tham gia trong chuỗi cung ứng từ nhập khẩu, trồng rừng, khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ.

Đối tượng kinh doanh (Operator)

Trong khuôn khổ Quy định về gỗ của EU, đối tượng kinh doanh là bất kỳ cá nhân hay tổ chức hợp pháp nào đưa gỗ vào thị trường EU.

Trong phạm vi của VPA, đối tượng kinh doanh là bất kỳ cá nhân hay tổ chức hợp pháp nào đưa gỗ vào thị trường Việt Nam.



PHẦN 2: CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

1. FLEGT là gì? Các nội dung chính của FLEGT? 12
2. VPA là gì? Cấu trúc hiệp định VPA của Việt Nam? Nội dung đàm phán giữa Chính phủ Việt Nam và Liên minh châu Âu trong VPA cho đến nay 14
3. VPA/FLEGT có phải là rào cản của các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ? 18
4. FLEGT-VPA có làm tăng chi phí, giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp không? 18
5. Định nghĩa gỗ hợp pháp (LD) là gì? Gỗ như thế nào được công nhận là gỗ hợp pháp? 20
6. TLAS là gì? Các văn bản pháp luật Việt Nam liên quan đến TLAS? 24
7. Cơ quan cấp phép, hình thức cấp phép, hình thức và nội dung của giấy phép? 26
8. Những sản phẩm gỗ nào cần được cấp phép FLEGT? 27
9. EUTR là gì ? Phạm vi áp dụng EUTR? 30
10. Trách nhiệm giải trình là gì? 32
11. EUTR và VPA có liên quan đến nhau thế nào? 34
12. Những doanh nghiệp đã có Chứng chỉ FSC, COC hay PEFC sẽ có lợi thế gì khi xin cấp phép FLEGT? 35
13. Giám sát độc lập là gì? 37
14. Ủy ban thực hiện hỗn hợp là gì (Joint Implementation Committee – JIC)? Vai trò của Ủy ban này? 37
15. Doanh nghiệp có thể tìm thông tin chính xác và cập nhật nhất từ nguồn nào? 38



1. FLEGT LÀ GÌ ? CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA FLEGT?

1.1. FLEGT là gì?

FLEGT là từ viết tắt từ thuật ngữ tiếng Anh: "Forest Law Enforcement, Governance and Trade" có nghĩa là "Thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản". Kế hoạch Hành động FLEGT¹ được Ủy ban Châu Âu công bố năm 2003, nhằm đối phó với vấn đề khai thác gỗ bất hợp pháp và hoạt động buôn bán các sản phẩm gỗ liên quan đến gỗ bất hợp pháp.

Khi nói đến FLEGT là nói đến chương trình hành động FLEGT của EU gồm có các chương trình và các giải pháp để ngăn chặn nạn khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp trên toàn cầu. Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA) là một trong số các giải pháp của chương trình hành động FLEGT.

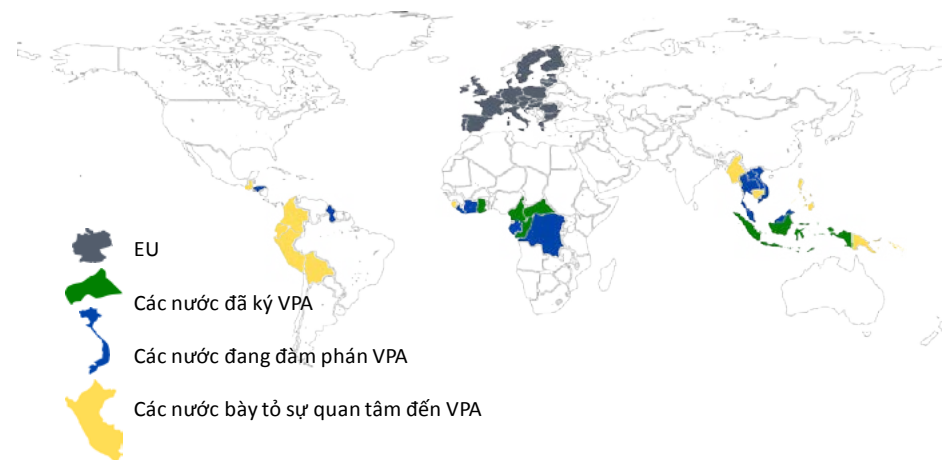
1.2. Các nội dung chính của FLEGT²

1. Hỗ trợ các nước sản xuất gỗ
2. Hỗ trợ sáng kiến khu vực tư nhân
3. Bảo vệ các nguồn tài trợ và đầu tư
4. Giải quyết những vấn đề về gỗ đã khai thác và các vấn đề tranh chấp về gỗ
5. Các hoạt động thúc đẩy thương mại gỗ hợp pháp
 - Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA)
6. Những công cụ pháp lý hỗ trợ
 - Quy định về gỗ của EU (EUTR)
7. Các chính sách mua sắm công.

Ảnh: Pannature

Các quốc gia tham gia tiến trình FLEGT-VPA (2014/2015)

2014/2015



Nguồn: <http://www.euflegt.efi.int/vpa-countries> (EFI)

¹ Đề xuất FLEGT cho một Kế hoạch Hành động của EU, 21/5/2003. Thông tin từ Ủy ban đến Hội đồng và Nghị viện châu Âu.

² Nguồn: Tổng cục Lâm nghiệp

2. VPA LÀ GÌ ? NỘI DUNG ĐÀM PHÁN GIỮA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU TRONG VPA CHO ĐẾN NAY?

2.1. VPA là gì?

VPA là viết tắt của “Voluntary Partnership Agreement”, có nghĩa là Hiệp định đối tác tự nguyện. VPA là một trong những giải pháp của kế hoạch hành động FLEGT. VPA là hiệp định thương mại song phương cấp chính phủ giữa EU và Việt Nam, theo đó hai bên thỏa thuận Việt Nam sẽ thiết lập một hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (TLAS) để xác minh và cấp phép FLEGT cho các chuyến hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu vào EU nhằm tránh phải thực hiện trách nhiệm giải trình theo quy chế gỗ của EUTR.

2.2 Tại sao VPA lại được gọi là hiệp định đối tác tự nguyện, các điều khoản có bắt buộc thực thi và có ràng buộc về pháp lý không?

Việc tham gia đàm phán và ký kết VPA là tự nguyện giữa EU và các quốc gia đối tác. Nhưng khi VPA đã được ký kết thì các điều khoản trong VPA là bắt buộc và có sự ràng buộc pháp lý giữa hai bên. Theo đó, quốc gia đối tác cam kết chỉ kinh doanh sản phẩm gỗ đã được chứng nhận là hợp pháp theo luật pháp của quốc gia đó. Như vậy, VPA là hiệp định mang tính chất pháp lý giữa EU và quốc gia xuất khẩu gỗ nhằm đảm bảo thương mại gỗ hợp pháp và cải thiện quản trị rừng tại quốc gia đó.

Tiến trình đàm phán VPA bao gồm những hướng dẫn về định nghĩa gỗ hợp pháp:

- Mỗi quốc gia sẽ chủ động xây dựng định nghĩa gỗ hợp pháp dựa trên khuôn khổ luật pháp và quy định hiện hành của quốc gia đó;
- Quá trình xây dựng định nghĩa gỗ hợp pháp phải dựa trên sự tham gia và đồng thuận của các bên liên quan;
- Định nghĩa gỗ hợp pháp phải bao gồm những nguyên tắc chính, tiêu chí, công cụ xác minh và bằng chứng xác minh.

Những danh mục hàng hóa được đưa vào Hiệp định và được cấp phép FLEGT thì không phải làm trách nhiệm giải trình nguồn gốc gỗ.



Ảnh: Pannature



Ảnh: Pannature

2.3. Nội dung đàm phán VPA gồm:

1. Danh mục hàng hóa đưa vào VPA
2. Định nghĩa gỗ hợp pháp
3. Kiểm soát chuỗi cung
4. Hệ thống xác minh gỗ hợp pháp TLAS
5. Quy trình cấp phép FLEGT
6. Giám sát độc lập

2.4. Cấu trúc VPA của Việt Nam?

VPA gồm có lời văn Hiệp định (gồm khoảng 25 Điều) và 9 phụ lục kỹ thuật.

9 phụ lục kỹ thuật gồm có:

- 1) Danh mục hàng hóa: Những hàng hóa có tên trong danh mục này thì sau khi ký hiệp định và hệ thống cấp phép hoạt động sẽ phải có giấy phép FLEGT mới được nhập và lưu thông trong EU, danh mục này hoàn toàn khớp với danh mục hàng hóa trong quy chế gỗ EUTR 995;
- 2) Định nghĩa gỗ hợp pháp (LD): là tập hợp các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam liên quan đến chuỗi cung ứng gỗ được chia theo nguyên tắc, tiêu chí, chỉ số và bằng chứng;
- 3) Điều kiện cho phép lưu thông các sản phẩm gỗ được cấp phép FLEGT của VN;
- 4) Quy trình, thủ tục cấp phép FLEGT;
- 5) Hệ thống đảm bảo tính hợp pháp của gỗ (TLAS);
- 6) Đề cương về giám sát độc lập;
- 7) Tiêu chí đánh giá độc lập hệ thống TLAS;
- 8) Công bố thông tin;
- 9) Chức năng của Ủy ban thực hiện hỗn hợp (JIC).

3. VPA/FLEGT CÓ PHẢI LÀ RÀO CẢN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU GỖ?

Rào cản lớn nhất của các doanh nghiệp chính là các quy chế của EU đã có từ trước khi Việt Nam tiến hành đàm phán và ký kết VPA (ví dụ Quy chế gỗ EUTR có hiệu lực kể từ tháng 3 năm 2013 là một trong những rào cản). Chính phủ Việt Nam đàm phán ký kết VPA nhằm giúp các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào EU đáp ứng quy chế gỗ EUTR. Thay vì thực hiện trách nhiệm giải trình mỗi khi xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào EU và doanh nghiệp phải tự gánh chịu các rủi ro pháp lý liên quan đến nguồn gốc hợp pháp của gỗ theo luật pháp của quốc gia EU nhập khẩu gỗ, VPA cho phép Việt Nam tự thiết lập một hệ thống xác minh tính hợp pháp của gỗ trên cơ sở pháp luật hiện hành, thông qua đó tiến hành xác minh và cấp phép FLEGT. Gỗ và sản phẩm gỗ khi có giấy phép FLEGT sẽ được lưu thông tự do trong EU mà doanh nghiệp không phải giải trình gì thêm.

4. FLEGT-VPA CÓ LÀM TĂNG CHI PHÍ, GIẢM SỨC CẠNH TRANH CỦA DOANH NGHIỆP KHÔNG?

Quá trình cấp phép FLEGT là phát sinh thêm một thủ tục hành chính, chắc chắn sẽ phát sinh chi phí và thời gian. Tuy nhiên, tất cả các nước xuất khẩu gỗ sang thị trường EU, hiện nay vẫn phải thực hiện trách nhiệm giải trình theo Quy chế gỗ EU nên cũng mất chi phí và thời gian. VPA tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp tục xuất gỗ sang EU mà không phải làm trách nhiệm giải trình. Chính vì thế, VPA sẽ không làm giảm sự cạnh tranh của các doanh nghiệp mà ngược lại, sẽ giúp doanh nghiệp có thể nâng cao uy tín, thương hiệu và có thể cạnh tranh được với những doanh nghiệp làm ăn chân chính và có trách nhiệm với môi trường.



5. ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP (LD) LÀ GÌ? GỖ NHƯ THẾ NÀO ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ GỖ HỢP PHÁP?

5.1. Định nghĩa thế nào là gỗ hợp pháp - Legal Definition (LD)?

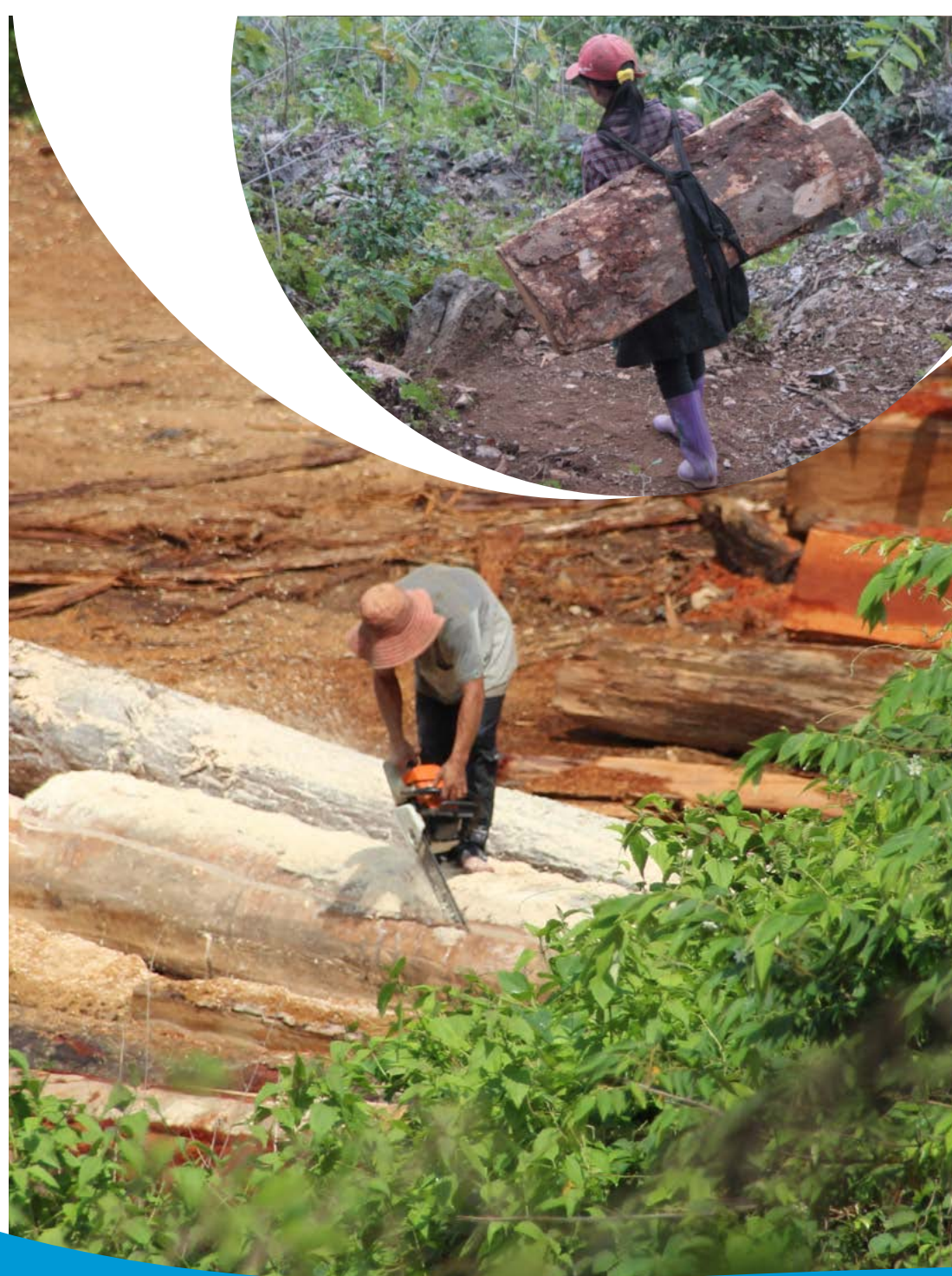
Định nghĩa gỗ hợp pháp được xây dựng trên cơ sở pháp luật Việt Nam, là tập hợp các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam liên quan đến chuỗi cung ứng gỗ được chia theo nguyên tắc, tiêu chí, chỉ số và bằng chứng.

Việt Nam đưa ra 7 nguyên tắc (khai thác, nhập khẩu, vận chuyển, mua bán, xuất khẩu, lao động, tài chính) và về các vấn đề đất đai, môi trường áp dụng với hai nhóm đối tượng: tổ chức và hộ gia đình.

Định nghĩa về gỗ của hai nhóm này đều phải tuân theo 7 nguyên tắc, gồm: i) Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các quy định về quyền sử dụng đất, sử dụng rừng, quản lý và môi trường; ii) Tuân thủ các quy định xử lý gỗ tịch thu; iii) Tuân thủ quy định về nhập khẩu gỗ; iv) Tuân thủ các quy định về vận chuyển, mua bán gỗ; v) Tuân thủ quy định chế biến gỗ; vi) Tuân thủ quy định về xuất khẩu và vii) Tuân thủ các quy định về thuế (với nhóm tổ chức có thêm quy định về người lao động ở nguyên tắc số 7).

Khuôn khổ định nghĩa gỗ hợp pháp (Phụ lục 2)

- Việt Nam và EU đã thống nhất chia định nghĩa gỗ hợp pháp thành hai nhóm: tổ chức và hộ gia đình với yêu cầu pháp lý khác nhau. Chủ trương là đối với hộ gia đình sẽ hạn chế tối đa thủ tục hành chính cho việc xác minh tính hợp pháp.
- Sau phiên đàm phán TWG 4 hai bên nhất trí về 7 nguyên tắc của LD và tiến hành rà soát lại tất cả các tiêu chí, chỉ số và bằng chứng thuộc 7 nguyên tắc của LD và theo qui định trong các VBPL mới của VN có hiệu lực đến ngày 31/3/2015.





5.2. Gỗ như thế nào được coi là Gỗ hợp pháp?

Định nghĩa gỗ hợp pháp chỉ nằm trong khuôn khổ quy định luật pháp hiện hành của Việt Nam. Vì vậy, nếu các doanh nghiệp tuân thủ các quy định hiện hành về các vấn đề liên quan đến nguồn gốc gỗ, thuế, môi trường, người lao động của Việt Nam thì gỗ do doanh nghiệp sản xuất và chế biến được coi là có nguồn gốc hợp pháp. Trong thời gian tới, Tổng cục Lâm Nghiệp sẽ hoàn thiện Định nghĩa gỗ hợp pháp và hệ thống các văn bản và quy định hiện hành trong một bảng/ma trận và sẽ được cả hai phía Việt Nam và EU công nhận.

Định nghĩa về gỗ hợp pháp và bảng ma trận đó sẽ giúp các doanh nghiệp đối chiếu và tuân thủ luật pháp của Việt Nam hiện hành quy định thế nào là gỗ hợp pháp, thế nào là một doanh nghiệp hoạt động hợp pháp, thế nào là một lô hàng được xuất khẩu hợp pháp, từ lúc cây được trồng, khai thác, vận chuyển, chế biến cho đến khi gỗ/sản phẩm gỗ đó được xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.

Trên thực tế các Doanh nghiệp Việt Nam vẫn đang thực hiện những quy định pháp luật này, từ những quy định về khai thác, thuế, lao động, bảo hiểm, môi trường, xuất khẩu, hải quan,... (ví dụ: Đối với quy trình khai thác gỗ, ngành lâm nghiệp có thông tư 35 quy định về khai thác gỗ rừng trồng, thông tư 55 và thông tư 01 quy định về hồ sơ lâm sản hợp pháp,...). Tóm lại, doanh nghiệp cần tuân thủ các quy định của luật pháp Việt Nam liên quan đến toàn bộ quá trình/chuỗi cung ứng gỗ.

6. TLAS LÀ GÌ? CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT VIỆT NAM LIÊN QUAN ĐẾN TLAS?

TLAS là từ viết tắt của từ tiếng Anh: "Timber Legality Assurance System", có nghĩa là: Hệ thống đảm bảo tính hợp pháp của gỗ. TLAS được thiết kế theo quy định của VPA, vì thế đây là vấn đề mới phát sinh do VPA. Hệ thống này làm 2 nhiệm vụ: thứ nhất là xác minh nguồn gốc gỗ, thứ 2 là cấp phép FLEGT cho các lô hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu vào EU.

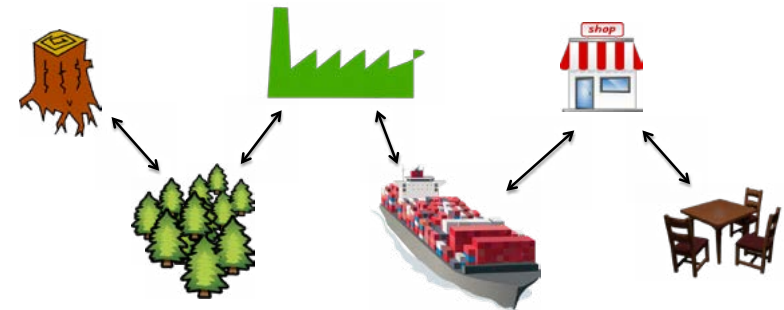
Một hệ thống TLAS bao gồm 5 nội dung: (i) Một định nghĩa thế nào là gỗ được sản xuất một cách hợp pháp. (ii) Một hệ thống xác nhận sự tuân thủ định nghĩa; (iii) Một hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm gỗ từ rừng đến điểm tập kết xuất khẩu; (iv) Cấp giấy phép xác nhận tính hợp pháp của gỗ hoặc sản phẩm.; và (v) Một hệ thống giám sát độc lập tất cả các khâu trên.



Các văn bản pháp luật Việt Nam liên quan đến TLAS:

1. Luật đất đai 2013;
2. Thông tư số 01/2012/TT-BNNPTNT, ngày 04/01/2012, Quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản;
4. Thông tư số 35/2011/TT-BNNPTNT, ngày 20/5/2011, Hướng dẫn thực hiện khai thác, tận thu gỗ và lâm sản ngoài gỗ;
6. Thông tư số: 42/2012/TT-BNNPTNT, ngày 21/8/2012, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2012/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2012 về quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản;
7. Thông tư số 70/2011/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2011, sửa đổi một số điều của Thông tư 35/2011;
8. Quyết định số 44/2006/QĐ-BNN, ngày 01/6/2006, về việc ban hành quy chế quản lý và đóng búa bài cây, búa kiểm lâm.

Truy xuất nguồn gốc sản phẩm

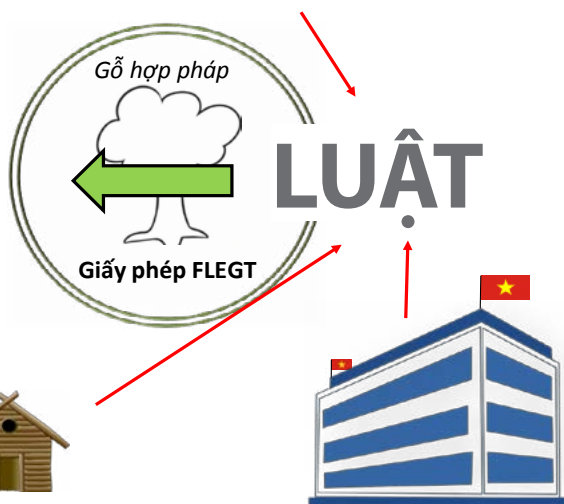


7. CƠ QUAN CẤP PHÉP, HÌNH THỨC CẤP PHÉP, HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG CỦA GIẤY PHÉP?

Cơ quan cấp phép FLEGT của Việt Nam: Dự kiến, Cơ quan quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã có nguy cấp Việt Nam (CITES) sẽ là cơ quan cấp phép FLEGT, Cơ quan kiểm lâm có nhiệm vụ xác minh.

Một giấy phép FLEGT sẽ được cấp cho một chuyến hàng, một nhà xuất khẩu đi qua một cửa khẩu duy nhất thuộc EU tại một thời điểm. Việt Nam và EU hiện nay thống nhất sẽ cấp theo chuyến hàng (shipment).

Trình tự cấp phép: Trình tự cấp phép sẽ được tiến hành theo các bước quy định trong hệ thống TLAS. Dựa trên hệ thống TLAS, cơ quan cấp phép FLEGT sẽ cấp Giấy phép FLEGT cho chuyến hàng (shipment) của doanh nghiệp hoặc có quyền từ chối cấp giấy phép FLEGT nếu không đủ bằng chứng theo quy định của pháp luật.



8. NHỮNG SẢN PHẨM GỖ NÀO CẦN ĐƯỢC CẤP PHÉP FLEGT?

Hàng hóa nêu trong danh mục hàng hóa trong hiệp định VPA (trong phụ lục 1) sẽ được cấp phép FLEGT (danh mục này nhất quán với danh mục hàng hóa của quy chế gỗ EUTR). Cho đến nay, hai bên đã nhất trí danh mục hàng hóa đưa vào Hiệp định gồm có 13 mã hàng chương 44 (gồm 4 chữ số) và 3 tiểu mã hàng chương 94 (gồm 8 số). Tổng cộng sẽ có 23 phân nhóm mặt hàng (6 chữ số HS), 113 số lượng mặt hàng (8 chữ số).

Giấy phép FLEGT dự kiến gồm 18 mục:

1. Issuing Authority (cơ quan cấp) Name (tên) Address (địa chỉ)		2. Reserved for partner country purpose (dành cho mục đích của nước đối tác)	
3. FLEGT License number (số giấy phép)		4. Expiration Date (thời hạn giấy phép)	
5. Country of Export (nước xuất khẩu)		7. Means of transportation (Phương tiện vận chuyển)	
6. Code ISO (mã ISO)			
8. Licensee (cơ quan được cấp phép) Name (tên) Address (địa chỉ)			
9. Commercial Description product (Mô tả sản phẩm thương mại)			
10. Common or scientific name (tên khoa học hay tên thường gọi)		11. Code HS (mã HS)	
12. Country of Harvest (Nước khai thác)		13. Code(s) ISO (mã ISO)	
14. Volume (m3) Khối lượng		Wt Net (kg) Trọng lượng tịnh	16. Number of units (số đơn vị)
17. Distinguishing marks (dấu hiệu phân biệt)			
18. Signature et stamp issuing authority (ký và đóng dấu của cơ quan cấp phép)			



Ảnh: Pannature

9. EUTR LÀ GÌ ? PHẠM VI ÁP DỤNG EUTR?

Tháng 10 năm 2010, Nghị viện và Hội đồng Liên minh Châu Âu đã thông qua Quy chế 995/2010 hay còn gọi là Quy chế gỗ châu Âu (EUTR) và quy chế này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 3/3/2013.

Đây là quy định của Liên minh Châu Âu trong khuôn khổ Kế hoạch Hành động FLEGT nhằm đưa ra các quy định cấm nhập khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp vào thị trường Châu Âu và yêu cầu các nhà kinh doanh cung cấp gỗ và các sản phẩm gỗ lần đầu tiên vào thị trường Châu Âu phải thực hiện “trách nhiệm giải trình”.

Phạm vi áp dụng³

- Từ ngày 3 tháng 3 năm 2013, Quy định về gỗ của EU cấm đưa gỗ và sản phẩm gỗ khai thác bất hợp pháp vào thị trường EU.
- Quy định áp dụng cho toàn bộ hoạt động thương mại gỗ và sản phẩm gỗ tại thị trường EU và bắt buộc đối với cả gỗ nhập khẩu và gỗ sản xuất tại EU.
- Chỉ áp dụng cho những sản phẩm liệt kê theo Phụ lục của Quy định. Ấn phẩm và nguyên liệu tái chế không thuộc phạm vi điều chỉnh của EUTR. Nhưng phụ lục có thể được điều chỉnh và nhiều sản phẩm sẽ được đưa vào phạm vi áp dụng của EUTR trong những năm tới.
- Quy định về gỗ của EU (EUTR) có giá trị pháp lý tại 28 nước thành viên từ ngày 3 tháng 3 năm 2013.
- Quy định chỉ áp dụng cho gỗ và sản phẩm gỗ vào thị trường EU kể từ ngày có hiệu lực.

Tuân thủ Quy định về gỗ của EU⁴

- Quy định về gỗ của EU không công nhận chương trình chứng nhận lâm nghiệp bền vững hoặc chương trình xác minh hợp pháp nào cụ thể, mặc dù tiêu chí đánh giá rủi ro có thể bao gồm xác minh của bên thứ ba:
 - Quy định về gỗ của EU đề cập “đảm bảo tuân thủ luật áp dụng, có thể bao gồm việc đánh giá cấp chứng nhận hoặc chương trình xác minh của bên thứ ba mà có nội dung tuân thủ luật áp dụng”.
- Chỉ có gỗ và sản phẩm gỗ được cấp phép FLEGT hoặc CITES được coi là mặc nhiên tuân thủ Quy định về gỗ của EU.

Các nghĩa vụ

- Thương nhân (Traders) phải cung cấp những thông tin sau:
 - Nhà cung cấp gỗ và sản phẩm gỗ;
 - Khi áp dụng, khách hàng mua gỗ hoặc sản phẩm gỗ.
- Doanh nghiệp (Operators) phải thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình:
 - Tiếp cận thông tin;
 - Quy trình đánh giá rủi ro;
 - Quy trình giảm thiểu rủi ro.
- Hồ sơ phải được lưu trữ ít nhất 5 năm

Chi tiết, xin tham khảo thêm tại:

<http://flegtvp.com/category/quy-che-go-chau-au>

³ Nguồn: GIZ, Tài liệu đào tạo TOT về quy chế gỗ Liên Minh Châu Âu, 2013

⁴ Nguồn: GIZ, Tài liệu đào tạo TOT về quy chế gỗ Liên Minh Châu Âu, 2013

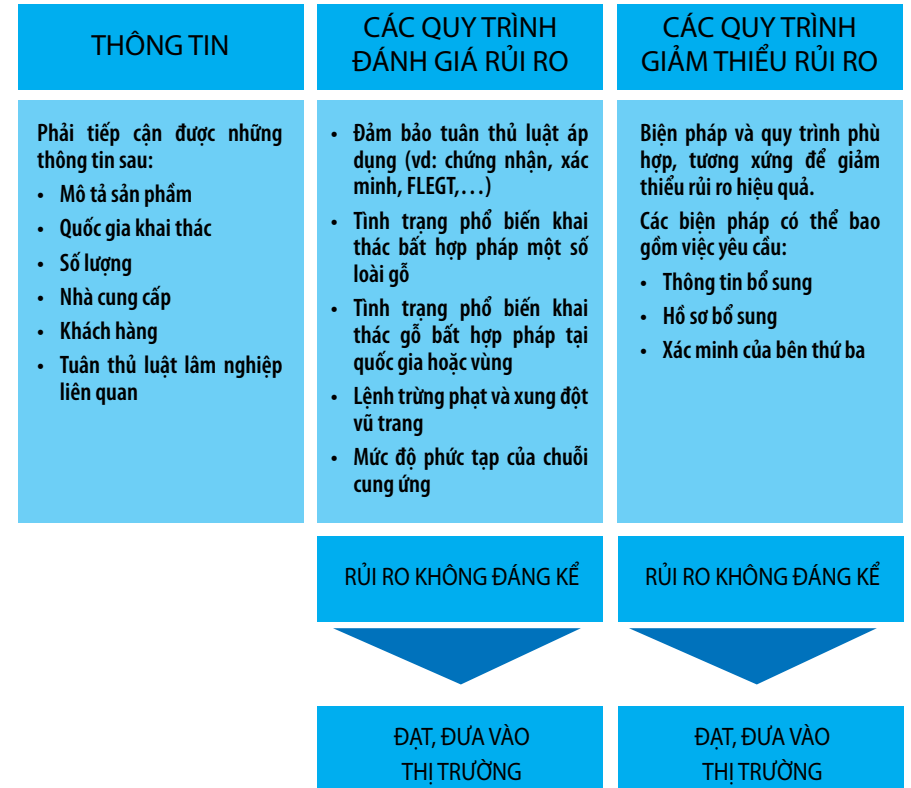
10. TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH LÀ GÌ?

“Trách nhiệm giải trình” nghĩa là các nhà kinh doanh phải thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro để giảm thiểu rủi ro khi đưa gỗ khai thác trái phép hoặc sản phẩm gỗ có thành phần gỗ khai thác trái phép vào thị trường Châu Âu.

Ba nội dung chính của hệ thống trách nhiệm giải trình là:

- **Thông tin:** các nhà kinh doanh phải tiếp cận với thông tin mô tả gỗ và sản phẩm gỗ, quốc gia khai thác, số lượng, thông tin chi tiết về nhà cung cấp và thông tin về tính tuân thủ với các quy định quốc gia.
- **Đánh giá rủi ro:** các nhà kinh doanh phải đánh giá rủi ro của gỗ trái phép trong chuỗi cung của mình trên cơ sở những thông tin đã xác định ở trên và có tính đến các tiêu chí đưa ra trong quy định này.
- **Giảm thiểu rủi ro:** khi kết quả đánh giá cho thấy có rủi ro về gỗ trái phép trong chuỗi cung thì có thể giảm nhẹ rủi ro đó bằng cách yêu cầu nhà cung cấp gửi thông tin và bằng chứng xác minh bổ sung.

Hệ thống trách nhiệm giải trình



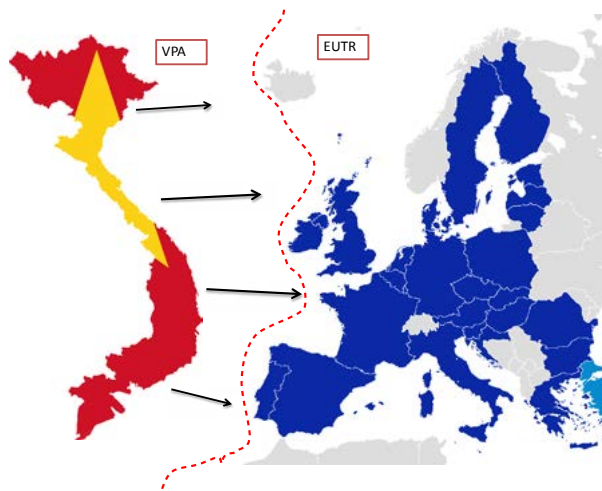
Sơ đồ hệ thống trách nhiệm giải trình (Nguồn: GIZ, Tài liệu đào tạo TOT về quy chế gỗ Liên Minh Châu Âu, 2013)

11. EUTR VÀ VPA CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NHAU THẾ NÀO?

Tháng 10 năm 2010, Nghị viện và Hội đồng Liên minh Châu Âu đã thông qua Quy chế 995/2010 (hay còn gọi là quy chế gỗ châu Âu - EUTR) và quy chế này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 3/3/2013. Quy chế này ngăn cấm các doanh nghiệp điều hành ở Châu Âu đưa gỗ và sản phẩm gỗ khai thác bất hợp pháp vào thị trường EU. Đây là một trong những giải pháp mà EU đưa ra nằm trong khuôn khổ Kế hoạch hành động FLEGT nhằm cấm nhập khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp vào thị trường Châu Âu và yêu cầu các nhà kinh doanh cung cấp gỗ và các sản phẩm gỗ lần đầu tiên vào thị trường Châu Âu phải thực hiện **“trách nhiệm giải trình”**. EUTR áp dụng cho một loạt các sản phẩm gỗ được chế biến gồm cả sản phẩm nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước. EUTR là quy chế được xây dựng và áp dụng tại các nước trong khối EU. Chính vì thế, EUTR có tính áp đặt.

VPA cũng nằm trong khuôn khổ: “Kế hoạch Hành động về Thực thi Lâm Luật, Quản trị rừng và Thương mại lâm sản” và cũng nhằm mục đích ngăn chặn gỗ và các sản phẩm gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp vào thị trường Châu Âu. Nhưng khác với EUTR là VPA được thỏa thuận và nhất trí dựa trên hệ thống pháp luật của quốc gia đối tác sản xuất gỗ. Chính vì thế, VPA không có tính áp đặt.

Nếu các doanh nghiệp từ các quốc gia có giấy phép FLEGT có nghĩa là có đủ bằng chứng về gỗ hợp pháp theo quy định của EUTR, và không phải giải trình gì thêm. Danh mục hàng hóa cần làm trách nhiệm giải trình theo EUTR và VPA là tương tự.



12. NHỮNG DOANH NGHIỆP ĐÃ CÓ CHỨNG CHỈ FSC, COC HAY PEFC SẼ CÓ LỢI THẾ GÌ KHI XIN CẤP PHÉP FLEGT?

Hiện nay, chỉ có gỗ và sản phẩm gỗ được cấp phép FLEGT hoặc CITES được coi là mặc nhiên tuân thủ Quy định gỗ EUTR. Tuy nhiên, những doanh nghiệp đã có chứng chỉ FSC, CoC, hay PEFC thì sẽ rất thuận lợi khi xin cấp phép FLEGT vì các doanh nghiệp này đã có hồ sơ và giấy tờ và các bằng chứng để có thể truy xuất được nguồn gốc và tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm gỗ.

Chính phủ đang xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá để phân loại doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào thị trường EU, các chứng chỉ trên là một trong những tiêu chí được xem xét ưu tiên. Những doanh nghiệp có các loại chứng chỉ trên sẽ có lợi thế để được phân vào doanh nghiệp loại I, sẽ được cấp phép nhanh và thời gian xác minh định kỳ sẽ được quy định lâu hơn (ví dụ: 1 năm hoặc 2 năm một lần đối với DN loại I).

Ảnh: Pannature





Ảnh: Pannature

13. GIÁM SÁT ĐỘC LẬP LÀ GÌ?

Giám sát độc lập là một tổ chức phi chính trị, có đủ những kiến thức, kỹ năng và những cơ chế cần thiết để đảm bảo việc giám sát của mình được độc lập và khách quan. Giám sát độc lập làm việc độc lập với các cơ quan thi hành luật lâm nghiệp của quốc gia đối tác. Giám sát độc lập nhằm đảm bảo hoạt động cấp phép FLEGT đáng tin cậy và minh bạch, trên cơ sở kiểm tra tất cả các khâu trong Hệ thống TLAS của quốc gia đối tác.

Cơ quan này sẽ giám sát việc thực hiện hệ thống TLAS bằng cách: (i) Kiểm tra tất cả các khâu trên cơ sở kiểm tra hệ thống hồ sơ, giấy tờ; (ii) Xác định những điểm không tuân thủ pháp luật và những trục trặc trong hệ thống TLAS; và (iii) Báo cáo những phát hiện của mình lên Ủy ban thực hiện hỗn hợp (JIC).

14. ỦY BAN THỰC HIỆN HỖN HỢP LÀ GÌ (JOINT IMPLEMENTATION COMMITTEE – JIC)? VAI TRÒ CỦA ỦY BAN NÀY?

Ủy ban Thực hiện hỗn hợp (The Joint Implementation Committee - JIC) là một ủy ban được thành lập theo Hiệp định VPA, gồm các đại diện của quốc gia đối tác, Ủy ban Châu Âu và quốc gia thành viên EU. Vai trò của Ủy ban là tạo điều kiện giám sát việc thực hiện Hiệp định VPA đồng thời làm trung gian hòa giải và giải quyết những bất đồng hoặc mâu thuẫn có thể nảy sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định. Ủy ban này có nhiệm vụ: duyệt các báo cáo và khuyến nghị của chuyên gia đánh giá độc lập; ban hành báo cáo chung, quyết định thông tin nào được công bố rộng rãi cho công chúng, v.v.

Ủy ban thực hiện hỗn hợp có quyền hạn điều chỉnh các Phụ lục kỹ thuật trong Hiệp định cho phù hợp với thực tế trên cơ sở có sự đồng thuận giữa các bên.

15. DOANH NGHIỆP CÓ THỂ TÌM THÔNG TIN CHÍNH XÁC VÀ CẬP NHẬT NHẤT TỪ NGUỒN NÀO?

Doanh nghiệp tìm thông tin trên website của Tổng cục Lâm nghiệp, thông cáo báo chí của các cuộc họp của Chính phủ.

<http://tongcuclamnghep.gov.vn/default.aspx?com=AuflaNews&page=category&cid=52&mtid=6>

Thông tin liên quan đến doanh nghiệp có thể tìm thấy thêm tại:

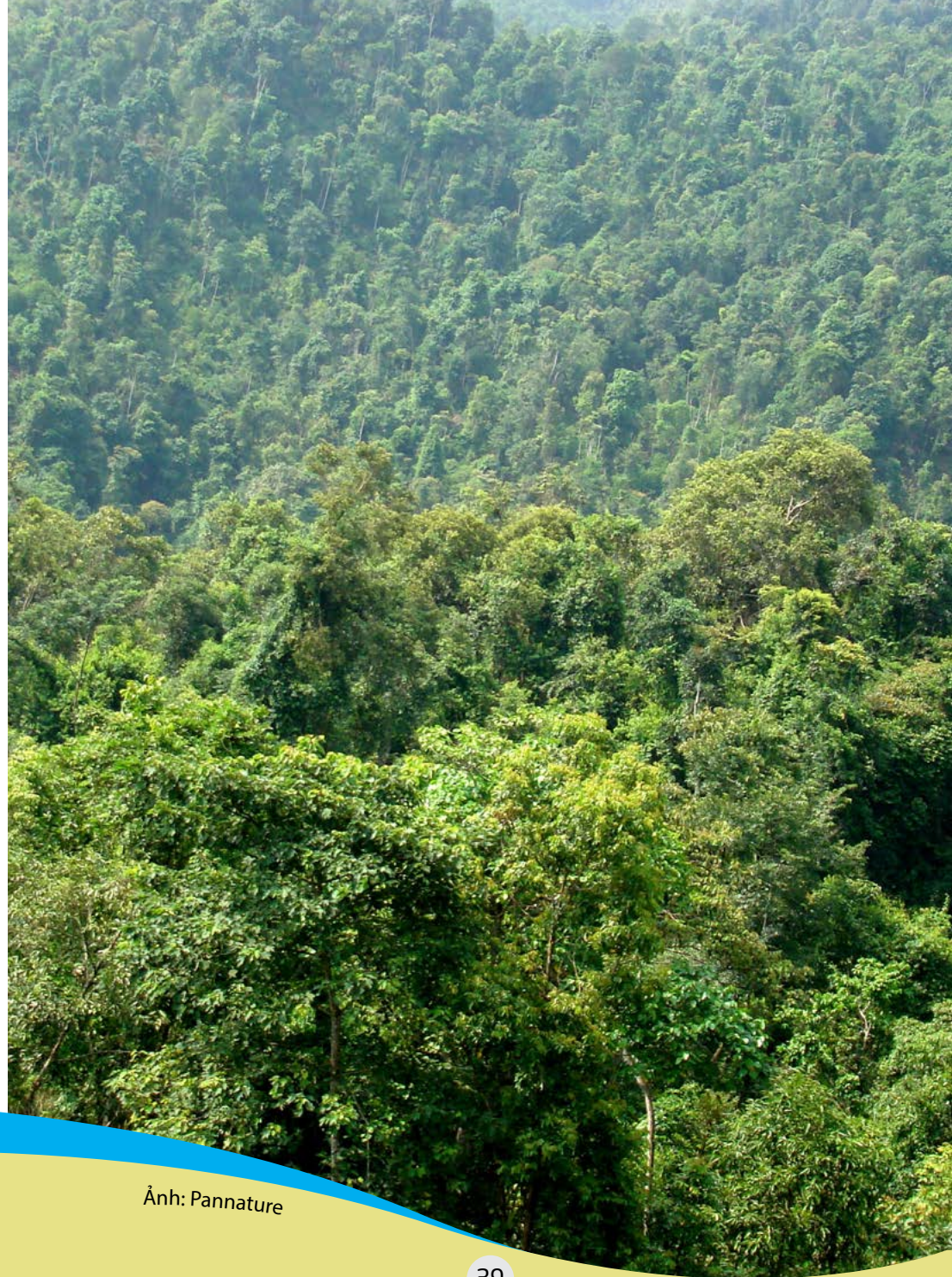
<http://flegt.vpa.com>: Trang thông tin này sẽ cung cấp các thông tin liên quan đến FLEGT và VPA một cách đơn giản và dễ hiểu cho doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ tìm thấy các khái niệm, hiểu về các chương trình liên quan đến FLEGT và VPA, những điều doanh nghiệp cần lưu ý ...

<http://dehieu.flegt.org>: Trong trang web này, bạn sẽ tìm thấy thông tin hữu ích và các công cụ nhằm mục đích trang bị cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam kỹ năng và cách thức để đáp ứng với các yêu cầu của FLEGT và nhu cầu thị trường về gỗ hợp pháp.

Thông tin liên quan đến cộng đồng và nỗ lực của các tổ chức phi chính phủ có thể tìm thấy tại:

Trung tâm Con người và Thiên nhiên: <http://nature.org.vn/vn/tag/flegt/>

Mạng lưới VNGOs-FLEGT: <http://vngo-cc.vn/dmt-Gioi-thieu-ve-VNGO-FLEGT-36/>



Ảnh: Pannature



The mark of responsible forestry
Cert no. FSC A000531

Bìa giấy FSC 250 code Bi: 250
Ruột giấy FSC 120 code: Bi: 120

Thiết kế in ấn: Quangminh Media
Mobile: 0904.267.080